

Cẩm Phả, ngày 18 tháng 8 năm 2022.

Số: 34/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 80/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: chị Vũ Hà T; sinh năm: 1995; nơi ĐKKHKT: tổ x, khu N, phường Cẩm T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: tổ y, khu H, phường Cẩm Đ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

- Bị đơn: anh Bùi Văn T1; sinh năm: 1992; địa chỉ: tổ x, khu N, phường Cẩm T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Vũ Hà T và anh Bùi Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Vũ Hà T và anh Bùi Văn T1 có 02 con chung là Bùi Thu H (sinh ngày: 20/02/2016) và Bùi Thu P (sinh ngày: 06/12/2017). Sau khi ly hôn, anh T1 được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Bùi Thu H cho đến khi con Hằng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi); chị T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Bùi Thu P cho đến khi con Phương đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị T, anh T1 không phải

cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị T, anh T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và vay nợ chung: không có.

- Về án phí: chị Vũ Hà T tự nguyện nộp án phí ly hôn 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005168 ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Hoàn trả chị T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Cẩm Phả;
- CCTHADS TP. Cẩm Phả;
- UBND P. Cẩm T, TP. Cẩm Phả;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu VP.

THẨM PHÁN

Bùi Quang Vinh